*4. KINH XAØ-NI-SA1*

Toâi nghe nhö vaày:

Moät thôøi, Phaät du haønh Na-ñeà2, truù xöù Kieàn-chuøy3, cuøng vôùi chuùng Ñaïi Tyø-kheo moät ngaøn hai traêm naêm möôi ngöôøi.

Baáy giôø, Toân giaû A-nan ngoài ôû tònh thaát, thaàm nghó: “Kyø dieäu thay, hy höõu thay, Nhö Lai kyù bieät4 cho nhieàu ngöôøi, laøm lôïi ích cho nhieàu ngöôøi. Thöù nhaát5, ñaïi thaàn Giaø-giaø-la maïng chung, Nhö Lai ghi nhaän raèng, ngöôøi naøy maïng chung, ñoaïn tröø naêm haï phaàn keát, ñöôïc sanh leân trôøi maø dieät ñoä ôû ñoù, khoâng trôû laïi ñôøi naøy.”

“Thöù hai, Ca-laêng-gia; thöù ba, Tyø-giaø-ñaø; thöù tö, Giaø-lî-du; thöù naêm, Giaù-laâu; thöù saùu, Baø-da-laâu; thöù baûy, Baø-ñaàu-laâu; thöù taùm, Taåu- baø-ñaàu; thöù chín, Tha-leâ-xaù-naäu; thöù möôøi, Taåu-ñaït-leâ-xaù-naäu; thöù möôøi moät, Da-du; thöù möôøi hai, Da-du-ña-laâu. Caùc ñaïi thaàn naøy maïng chung, hoï cuõng ñöôïc ghi nhaän, ñoaïn tröø naêm haï phaàn keát, lieàn sinh leân trôøi maø dieät ñoä ôû ñoù, khoâng phaûi sinh ôû ñaây.

1. Baûn Haùn: *Tröôøng A-haøm*, nt., quyeån 5, “Ñeä nhaát phaàn Xaø-ni-sa kinh Ñeä töù” (Ñaïi I, tr.34b-36b). Tham chieáu, No.9 *Phaät Thuyeát Nhaân Tieân kinh* (Ñaïi I, tr.213). Töông ñöông Paøli: D.18 (Deva Dig ii, 55): Janavasabha-suttanta, Tröôøng II, tr.53.

2. Na-ñeà, hay Na-ñeà-ca 那 提 迦 , Na-ñòa-ca 那 地 迦 . Xem kinh soá 2, Du Haønh I: Na- ñaø 那 陀; Paøli: Naødikaø, teân aáp.

3. Kieàn-chuøy truù xöù 揵 椎 住 處; Paøli: Ginjakaøvasatha, ngoâi nhaø ngoùi; nghóa: Luyeän ngoõa ñöôøng 煉瓦堂, ngoâi nhaø ngoùi.

4. Kyù bieät 記別; Paøli: vyaøkaroti, thuyeát minh, döï ñoaùn, tieân tri.

5. Danh saùch möôøi hai cö só ñöôïc thoï kyù: Giaø-giaø-la 伽 伽 羅 , Ca-laêng-giaø 迦 陵 伽 , Tyø-giaø-ñaø 毗 伽 陀 , Giaø-lî-du (thaâu) 伽 利 輸 , Giaù-laâu 遮 樓 , Baø-da-laâu 婆 耶 樓 , Baø-ñaàu-laâu 婆 頭 樓 , Taåu-baø-ñaàu 藪 婆 頭 , Tha-leâ-xaù-naäu 他 梨 舍 耨 , Taåu-ñaït-leâ- xaù-naäu 藪 達 梨 舍 耨 , Da-du (thaâu) 耶 輸 , Da-du (thaâu)-ña-laâu 耶 輸 多 樓 . Danh saùch naøy khoâng coù trong baûn Paøli töông ñöông. Xem treân, kinh soá 2, “Du Haønh”, cht.41.

“Laïi coù naêm möôi ngöôøi khaùc nöõa maïng chung, Phaät cuõng ñeàu kyù bieät cho, ñoaïn tröø ba keát, daâm, noä, si moûng, chöùng ñaéc Tö-ñaø-haøm, moät laàn taùi sinh ñôøi naøy roài taän dieät bieân teá cuûa khoå.

“Laïi coù naêm traêm ngöôøi nöõa maïng chung, Phaät cuõng ghi nhaän, ba keát ñaõ dieät taän, chöùng ñaéc Tu-ñaø-hoaøn, khoâng ñoïa aùc thuù, toái ña baûy laàn taùi sinh, chaéc chaén seõ dieät taän bieân teá cuûa khoå.

“Coù ñeä töû cuûa Phaät meänh chung ôû nôi naøy nôi kia, Phaät ñeàu kyù bieät cho, ngöôøi naøy sanh ôû choã naøy, ngöôøi kia sanh ôû choã kia.

“Nöôùc Öông-giaø, nöôùc Ma-kieät, nöôùc Ca-thi, nöôùc Cö-taùt-la, nöôùc Baït-kyøø, nöôùc Maït-la, nöôùc Chi-ñeà, nöôùc Baït-sa, nöôùc Cö-laâu, nöôùc Ban-xaø-la, nöôùc Phaû-thaáp-ba, nöôùc A-baøn-ñeà, nöôùc Baø-ta, nöôùc Toâ-la- baø, nöôùc Caøn-ña-la, nöôùc Kieám-phuø-sa6. ÔÛ möôøi saùu nöôùc naøy coù ngöôøi maïng chung Phaät ñeàu kyù bieät.

“Ngöôøi nöôùc Ma-kieät7 ñeàu laø ngöôøi doøng hoï vua, ñöôïc vua thaân yeâu8. Coù ngöôøi maïng chung Phaät khoâng kyù bieät.”

Roài thì A-nan rôøi tònh thaát ñi ñeán choã Theá Toân, ñaàu maët leã Theá Toân, roài ngoài sang moät beân vaø baïch Phaät raèng:

“Vöøa roài ôû tònh thaát con thaàm nghó raèng: ‘Kyø dieäu thay, hy höõu thay, Phaät kyù bieät cho nhieàu ngöôøi, laøm lôïi ích cho nhieàu ngöôøi. Trong möôøi saùu nöôùc lôùn coù ngöôøi maïng chung Phaät ñeàu kyù bieät cho. Duy ngöôøi nöôùc Ma-kieät ñöôïc vua thaân yeâu; coù ngöôøi maïng chung, ñoäc nhaát khoâng ñöôïc kyù bieät.’ Cuùi mong Theá Toân haõy kyù bieät cho ngöôøi ñoù! Cuùi mong Theá Toân haõy kyù bieät cho ngöôøi ñoù. Vì lôïi ích cho taát caû; vì söï an laïc cuûa chö Thieân vaø loaøi ngöôøi.

“Laïi nöõa, Phaät ñaéc ñaïo ôû nöôùc Ma-kieät. Nhöng rieâng ngöôøi nöôùc aáy khi maïng chung khoâng ñöôïc kyù bieät. Cuùi mong Theá Toân haõy kyù bieät

6. Danh saùch möôøi saùu nöôùc lôùn thôøi Phaät: Öông-giaø 鴦 伽 , Ma-kieät 摩 竭 , Ca-thi 迦尸, Cö-taùt-la 居 薩 羅, Baït-kyø 拔 祇, Maït-la 末 羅, Chi-ñeà 支 提, Baït-sa 拔 沙, Cö-laâu 居 樓, Ban-xaø-la 般 闍 羅, Phaû-thaùp (TNM: thaáp)-ba 頗 漯 (溼) 波, A-baøn-ñeà 阿 槃 提, Baø-ta 婆 蹉, Toâ-la-baø 蘇 羅 婆, Caøn-ñaø-la 乾 陀 羅, Kieám-bình (TNM: phuø)-sa 劍 浮沙. Ñoái chieáu Paøli: Aíga, Magadha, Kasi, Kosala, Vajji, Malla, Ceti, Vaösa (Skt.: Vatsu), Kuru, Pañcala, Assaka (Skt.: Asavaka, hay Asmakaø), Avanti, Maccha (Skt.: Matsya), Surasena, Gandhara, Kamboja.

7. Ma-kieät nhaân, trong baûn Paøli: Maøgadhakaø paricaørakaø, tín ñoà ngöôøi Maøgadha.

8. Vöông sôû thaân nhieäm 王 所 親 任. So saùnh Paøli D.18 (Deva sñd.: tr.152): raøjaø… hito… janapadaønañca, vua thöông meán daân chuùng.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

cho ngöôøi aáy! Cuùi mong Theá Toân haõy kyù bieät cho ngöôøi aáy.”

“Laïi nöõa, vua Bình-sa9, vua nöôùc Ma-kieät, laø Öu-baø-taéc thaønh tín ñoái vôùi Phaät, ñaõ nhieàu laàn thieát leã cuùng döôøng, roài sau ñoù maïng chung. Do vua aáy maø coù nhieàu ngöôøi tin hieåu cuùng döôøng Tam baûo. Nhöng nay Nhö Lai khoâng thoï kyù cho. Cuùi mong Theá Toân haõy thoï kyù cho ngöôøi aáy vì ích lôïi cho chuùng sanh khieán cho trôøi vaø ngöôøi ñeàu an laïc.”

Baáy giôø, A-nan sau khi vì ngöôøi Ma-kieät thænh caàu Theá Toân, beøn rôøi khoûi choã ngoài leã Phaät roài lui ra.

Baáy giôø, Theá Toân ñaép y oâm baùt vaøo thaønh Na-giaø10. Sau khi khaát thöïc, Ngaøi ñi ñeán röøng lôùn11, ngoài döôùi moät goác caây, tö duy veà choã maø ngöôøi Ma-kieät taùi sinh sau khi maïng chung.

Luùc aáy caùch Phaät khoâng xa coù moät quyû thaàn12 töï xöng teân mình, baïch Theá Toân raèng:

“Con laø Xaø-ni-sa. Con laø Xaø-ni-sa13.” Phaät noùi:

“Ngöôi do vieäc gì maø xöng teân mình laø Xaø-ni-sa? Ngöôi nhaân bôûi phaùp gì maø baèng nhöõng lôøi vi dieäu, töï xöng laø ñaõ thaáy ñaïo tích?14”

Xaø-ni-sa noùi:

“Khoâng phaûi ôû ñaâu khaùc maø con voán laø vua ôû loaøi ngöôøi15, laø Öu- baø-taéc ôû trong phaùp cuûa Nhö Lai nhaát taâm nieäm Phaät vaø meänh chung,

9. Bình-sa 缾 沙, hay Taàn-baø-sa-la 蘋 婆 沙 羅, Taàn-tì-sa-la 蘋 毗 沙 羅; Paøli: Bimbisara.

10. Na-giaø thaønh 那 伽 城; ñòa danh khoâng xaùc ñònh. D.18 (deva sñd.: tr.154):

…naødikaö pindaøya paøvisi: vaøo Naødika ñeå khaát thöïc.

11. Ñaïi laâm 大 林, khoâng phaûi khu Ñaïi laâm (Paøli: Mahaøvana) ôû Tyø-da-ly (Paøli: Vesaøli)

nôi coù giaûng ñöôøng Truøng caùc noåi tieáng.

12. Paøli: antarahito yakkho, moät Daï-xoa aån mình.

13. Phuï chuù trong baûn Haùn: Xaø-ni-sa 闍 尼 沙, tieáng nöôùc Taàn laø Thaéng keát söû 勝結 使; Skt.: Jinesa (?) Paøli: Janavasabha, hay Janesabha, “traâu chuùa giöõa loaøi ngöôøi”. Trong baûn Haùn, ñoïc Jina-keû chieán thaéng, thay vì Jana, con ngöôøi.

14. Kieán ñaïo tích 見 道 跡 (Paøli: patipada-dassana, Skt.: pratipad-darśana), ñaõ thaáy loái ñi, chæ vò ñaõ chöùng quaû Döï löu. Trong ñoaïn naøy, D.18: ulaøraö visesaødhigamaö, thaéng trí cao thöôïng.

15. D. 18, Deva sñd.: (Tröôøng II, tr. 62), chính laø vua Bimbisara (Taàn-baø-sa-la).

do ñoù ñöôïc sanh laøm thaùi töû cuûa Tyø-sa-moân Thieân vöông16. Töø ñoù ñeán nay con thöôøng soi saùng caùc phaùp, chöùng ñaéc Tu-ñaø-hoaøn khoâng coøn ñoïa aùc ñaïo, ôû trong baûy ñôøi taùi sinh, ñeàu coù teân laø Xaø-ni-sa.”

Theá Toân sau khi tuøy nghi nghæ ôû ñaïi laâm laïi ñi ñeán truù xöù Kieàn- chuøy ôû Na-ñaø17, ngoài leân choã doïn saün roài noùi vôùi moät Tyø-kheo: “Ngöôi theo lôøi ta ñi keâu A-nan ñeán ñaây!”. Tyø-kheo ñaùp: “Kính vaâng”. Roài vaâng lôøi Phaät daïy ñi goïi A-nan. Laùt sau A-nan ñeán choã Theá Toân, ñaàu maët leã döôùi chaân roài ngoài sang moät beân vaø baïch Phaät raèng:

**“Nay con xem Nhö Lai, nhan saéc hôn haún bình thöôøng, caùc caên tòch ñònh. Theá Toân ñang an truù tö duy gì maø nhan saéc nhö vaäy?”**

Phaät baûo A-nan:

“Ngöôi vöøa roài vì ngöôøi nöôùc Ma-kieät ñeán choã ta thænh caàu kyù bieät, sau ñoù lui ñi. Laùt sau ta khoaùc y oâm baùt vaøo thaønh Na-la18 khaát thöïc. Sau khi khaát thöïc, ta ñi ñeán ñaïi laâm kia ngoài döôùi moät goác caây, tö duy veà choã maø ngöôøi Ma-kieät taùi sinh. Luùc ñoù caùch ta khoâng xa coù moät quyû thaàn töï xöng teân vaø baïch ta raèng: ‘Con laø Xaø-ni-sa.’ A-nan, ngöôi ñaõ töøng nghe teân Xaø-ni-sa kia chöa?”

A-nan baïch Phaät:

“Con chöa töøng nghe. Nay nghe teân aáy, con caûm thaáy sôï haõi, loâng toùc döïng ngöôïc. Theá Toân, vì quyû thaàn aáy aét coù oai ñöùc lôùn neân môùi coù teân Xaø-ni-sa19.”

Phaät noùi:

“Ta hoûi vò aáy tröôùc raèng: ‘Ngöôi nhaân phaùp gì maø baèng lôøi noùi vi dieäu töï xöng laø ñaõ thaáy ñaïo tích?’ Xaø-ni-sa noùi: ‘Con khoâng phaûi ôû nôi khaùc; khoâng phaûi taïi phaùp khaùc. Xöa con laø vua cuûa loaøi ngöôøi, laø ñeä töû cuûa Theá Toân, vôùi tín taâm chí thaønh con laø moät Öu-baø-taéc nhaát taâm nieäm Phaät, sau ñoù maïng chung laøm con trai cuûa Tyø-sa-moân thieân vöông, chöùng ñaéc Tu-ñaø-hoaøn, khoâng coøn ñoïa aùc thuù, toái ña baûy laàn taùi sanh roài dieät bieân teá cuûa khoå, ôû trong baûy ñôøi taùi sinh coù teân thöôøng laø Xaø-ni-

16. Tyø-sa-moân 毗 沙 門 (dòch: Ña Vaên), ñöùng ñaàu trong Töù thieân vöông; Paøli: Vessavaòa.

17. Na-ñaø, ôû treân laø Na-ñeà.

18. Na-la 那羅, ôû treân noùi laø Na-giaø. Xem cht. 10.

19. Xem cht. 13.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

sa. Moät thôøi Theá Toân ôû taïi ñaïi laâm ngoài döôùi moät goác caây. Khi aáy con cöôõi coã xe baùu coù ngaøn caêm. Do coù nhaân duyeân nhoû, muoán ñeán Tyø-laâu- laëc Thieân vöông20, töø xa con thaáùy Theá Toân ngoài ôû döôùi moät goác caây, nhan maïo ñoan chaùnh, caùc caên tòch ñònh, ví nhö ao saâu trong veo, tónh laëng, trong saùng. Sau khi thaáy, con töï nghó: Ta neân ñeán hoûi thaêm Theá Toân raèng ngöôøi nöôùc Ma-kieät coù ngöôøi maïng chung seõ taùi sinh ôû choã naøo.’

“Laïi nöõa, moät thôøi Tyø-sa-moân Thieân vöông töï mình ôû trong ñaïi chuùng maø noùi keä raèng:

*Chuùng ta khoâng töï nhôù, Vieäc traûi qua quaù khöù Nay may gaëp Theá Toân*

*Thoï maïng ñöôïc taêng theâm.*

“Laïi nöõa, moät thôøi chö Thieân Ñao-lôïi do chuùt nhaân duyeân, taäp hoïp taïi moät choã. Khi aáy Töù thieân vöông moãi ngöôøi ngoài ñuùng treân choã ngoài cuûa mình. Ñeà-ñaàu-laïi-tra21 ngoài ôû phöông Ñoâng xaây maët phía Taây; Ñeá Thích ôû phía tröôùc. Tyø-laâu-laëc Thieân vöông ngoài ôû phía Nam xaây maët höôùng Baéc, Ñeá Thích phía tröôùc. Tyø-laâu-baùt-xoa22 thieân vöông ngoài phía Taây xaây maët höôùng Ñoâng; Ñeá Thích ôû phía tröôùc. Tyø-sa- moân Thieân vöông ngoài ôû phía Baéc, xaây maët höôùng Nam; Ñeá Thích ôû phía tröôùc.

“Sau khi Töù thieân vöông ngoài xong con môùi ngoài. Laïi coøn coù caùc Ñaïi Thieân thaàn khaùc ñaõ töøng theo Phaät tònh tu phaïm haïnh, cheát ôû ñaây maø sanh leân trôøi Ñao-lôïi, laøm taêng theâm chö Thieân, höôûng thoï naêm phöôùc baùo nhaø trôøi:

“1. Tuoåi thoï trôøi. “2. Nhan saéc trôøi. “3. Danh tieáng trôøi. “4. AÂm nhaïc trôøøi.

20. Tyø-laâu-laëc (xoa) thieân vöông 毗 樓 勒 叉 天 王 , moät trong boán Thieân vöông hoä theá, dòch: Taêng Tröôûng thieân vöông 增長天王; Paøli: Viruøôhaka.

21. Ñeà-ñaàu-laïi-tra thieân vöông 提 頭 賴 吒 天 王 , dòch Trì Quoác thieân vöông 持 國 天 王 ; Paøli: Dhatarattha.

22. Tyø-laâu-baùc-xoa 毗 樓 博 叉 , baûn Thaùnh: Tyø-laâu-ba-xoa 毗 樓 波 叉 ; Haùn dòch: Quaûng Muïc thieân vöông 廣目天王; Paøli: Viruøpakkha.

“5. Oai ñöùc trôøi.

“Khi aáy chö Thieân Ñao-lôïi vui möøng phaán khôûi noùi: ‘Taêng theâm chuùng chö Thieân, giaûm thieåu chuùng A-tu-la.’

“Baáy giôø, Thích Ñeà-hoaøn Nhaân, bieát chö Thieân Ñao-lôïi coù taâm hoan hyû, lieàn noùi keä raèng:

*Chuùng chö Thieân Ñao-lôïi, Cuøng Ñeá Thích hoan laïc, Cung kính leã Nhö Lai,*

*Ñaáng Phaùp Vöông toái thöôïng. Chö Thieân thoï phöôùc baùo, Thoï, saéc, danh, nhaïc, uy.*

*Theo Phaät tu phaïm haïnh, Neân sanh vaøo nôi ñaây.*

*Laïi coù caùc thieân nhaân, AÙnh maøu saùng choùi loïi. Ñeä töû trí tueä Phaät,*

*Sanh ñaây caøng troåi vöôït. Ñao-lôïi vaø Nhaân-ñeà, Nghó theá maø sung söôùng. Cung kính leã Nhö Lai,*

*Ñaáng Phaùp Vöông toái thöôïng.*

“Thaàn Xaø-ni-sa laïi noùi: Sôû dó chö Thieân Ñao-lôïi taäp hôïp ôû Phaùp ñöôøng aáy laø ñeå cuøng thöông nghò, tö duy, quan saùt, thöông löôïng, giaùo leänh ñöôïc ban haønh, roài sau ñoù trao cho Töù thieân vöông. Töù thieân vöông sau khi nhaän giaùo leänh moãi ngöôøi töï ngoài vaøo vò trí cuûa mình. Hoï ngoài chöa bao laâu, coù aùnh saùng dò thöôøng to lôùn chieáu khaép caû boán phöông, khi chö Thieân Ñao-lôïi thaáy aùnh saùng dò thöôøng naøy thaûy ñeàu heát söùc kinh ngaïc: ‘Nay aùnh saùng dò thöôøng naøy chaéc coù söï quaùi laï gì chaêng?’ Caùc Thieân thaàn lôùn coù oai ñöùc khaùc cuõng ñeàu kinh ngaïc: ‘Nay aùnh saùng dò thöôøng naøy chaéc coù söï quaùi laï gì chaêng?’ Roài thì Ñaïi phaïm vöông beøn hoùa laøm ñoàng töû, ñaàu coù naêm choûm ñöùng trong hö khoâng beân treân Thieân chuùng, nhan saéc ñoan chaùnh sieâu tuyeät moïi ngöôøi, thaân maøu vaøng tía che môø aùnh saùng chö Thieân. Khi aáy, chö Thieân Ñao-lôïi khoâng ñöùng daäy nghinh ñoùn cuõng khoâng cung kính laïi cuõng khoâng môøi ngoài. Luùc baáy giôø, Phaïm ñoàng töû ngoài qua choã ngoài

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

cuûa vò trôøi naøo thì vò aáy hoan hyû. Ví nhö vua Quaùn ñaûnh doøng Saùt-lî23 khi laøm leã ñaêng quang thì hoan hyû phaán khôûi. Ñoàng töû ngoài chöa laâu, laïi töï mình bieán thaân laøm hình töôïng Ñoàng töû ñaàu coù naêm choûm ngoài treân hö khoâng, beân treân ñaïi chuùng. Ví nhö löïc só ngoài treân choã ngoài vöõng vaøng, voøi voïi baát ñoäng24 vaø laøm baøi tuïng raèng:

*Ñaáng Chí Toân, ñieàu phuïc, Daïy ñôøi sinh choã saùng, Saùng böøng, dieãn phaùp saùng,*

*Chöùng phaïm haïnh tuyeät luaân, Khieán chuùng sanh thanh tònh, Sinh leân trôøi Tònh dieäu.*

“Phaïm ñoàng töû sau khi noùi baøi keä naøy, baûo chö Thieân Ñao-lôïi raèng: Nhöõng aâm thanh naøo coù naêm thöù thanh tònh thì ñöôïc goïi laø Phaïm thanh. Nhöõng gì laø naêm? Moät laø, aâm aáy chaùnh tröïc. Hai laø aâm aáy hoøa nhaõ. Ba laø, aâm aáy trong suoát. Boán laø, aâm aáy ñaày saâu. Naêm laø, nghe xa khaép nôi. Ñuû naêm aâm aáy môùi ñöôïc goïi laø Phaïm aâm. Nay ta laïi noùi, vaäy caùc ngöôi haõy laéng nghe. Ñeä töû cuûa Nhö Lai, Öu-baø-taéc Ma-kieät, maïng chung coù ngöôøi chöùng ñaéc A-na-haøm, coù ngöôøi chöùng ñaéc Tö-ñaø-haøm, coù ngöôøi chöùng ñaéc Tu-ñaø-hoaøn, coù ngöôøi sinh leân trôøi Tha hoùa töï taïi, coù ngöôøi sinh leân trôøi Hoùa töï taïi, trôøi Ñaâu-suaát, trôøi Dieäm25, trôøi Ñao- lôïi, Töù thieân vöông. Coù ngöôøi sinh vaøo gia ñình lôùn cuûa Saùt-lî, Baø-la- moân, Cö só, nguõ duïc töï nhieân.

“Roài Phaïm ñoàng töû ñoïc baøi keä:

*Öu-baø-taéc Ma-kieät,*

*Coù nhöõng ai maïng chung; Taùm vaïn boán ngaøn ngöôøi, Ta nghe ñeàu ñaéc ñaïo: Thaønh töïu Tu-ñaø-hoaøn, Khoâng coøn ñoïa aùc thuù, Ñeàu ñi ñöôøng bình chaùnh,*

23. Haùn: Saùt-lî thuûy nhieãu ñaàu chuûng 剎 利 水 澆 頭 種 Paøli: raøjaø khattiyo muddhaøvasitto, vua Saùt-lî ñöôïc quaùn ñaûnh; vua ñöôïc truyeàn ngoâi, khoâng phaûi töï laäp. Thöôøng goïi laø Quaùn ñaûnh vöông (Paøli: muddhaø-vasitta-raøjan).

24. Xem kinh soá 3, “Ñaïi Ñieån Toân” ôû treân.

25. Haùn: Dieäm thieân, töùc thöôøng noùi laø Dieäm-ma thieân 焰 摩 , hay Daï-ma thieân 夜 摩 ; Paøli: Yaøma-devaø.

*Ñaéc ñaïo, hay cöùu teá Nhöõng ñaùm quaàn sanh naøy, Phoø trì bôûi coâng ñöùc,*

*Trí tueä xaû aân aùi, Taøm quyù lìa doái traù.*

*Ñaïi chuùng chö Thieân kia, Phaïm ñoàng ghi nhaän theá, Raèng ñaéc Tu-ñaø-hoaøn, Chö Thieân ñeàu hoan hyû.*

“Tyø-sa-moân Thieân vöông sau khi nghe baøi keä naøy thì hoan hyû vaø noùi: ‘Theá Toân ra ñôøi noùi phaùp chaân thaät, kyø dieäu thay, hy höõu thay, chöa töøng coù vaäy. Ta voán khoâng bieát Nhö Lai ra ñôøi noùi phaùp nhö vaäy. Trong ñôøi vò lai laïi seõ coù Phaät noùi phaùp nhö vaäy coù theå khieán chö Thieân Ñao-lôïi sanh taâm hoan hyû.’

“Baáy giôø Phaïm ñoàng töû noùi vôùi Tyø-sa-moân Thieân vöông: Vì sao ngöôi noùi lôøi naøy: ‘Nhö Lai ra ñôøi noùi phaùp nhö vaäy, kyø dieäu thay, hy höõu thay, chöa töøng coù vaäy?’ Nhö Lai baèng naêng löïc phöông tieän noùi thieän vaø baát thieän, noùi phaùp moät caùch ñaày ñuû, nhöng laø voâ sôû ñaéc. Noùi phaùp khoâng tòch, nhöng laø höõu sôû ñaéc. Phaùp aáy vi dieäu nhö ñeà hoà.

“Roài Phaïm ñoàng töû noùi vôùi chö Thieân Ñao-lôïi raèng: ‘Caùc ngöôi haõy laéng nghe, haõy suy nghó kyõ ta seõ noùi cho caùc ngöôi nghe. Nhö Lai, Chí Chaân kheùo leùo phaân bieät noùi Boán nieäm xöù. Nhöõng gì laø boán?

‘1. Quaùn noäi thaân treân thaân26, tinh caàn khoâng bieáng nhaùc, chuyeân nieäm khoâng queân, tröø tham öu ôû ñôøi.

‘2. Quaùn ngoaïi thaân treân thaân, tinh caàn khoâng bieáng nhaùc chuyeân nieäm khoâng queân, tröø tham öu ôû ñôøi.

‘3. Quaùn noäi ngoaïi thaân, tinh caàn khoâng bieáng nhaùc, chuyeân nieäm khoâng queân, tröø tham öu ôû ñôøi.

‘4. Quaùn thoïï, quaùn yù, quaùn phaùp cuõng vaäy. Tinh caàn khoâng bieáng nhaùc, chuyeân nieäm khoâng queân, tröø tham öu ôû ñôøi.

‘Sau khi quaùn noäi thaân, phaùt sinh trí veà thaân khaùc. Sau khi quaùn thoï beân trong, phaùt sinh trí veà thoï khaùc. Sau khi quaùn yù ôû beân trong phaùt sinh trí veà yù khaùc. Sau khi quaùn phaùp ôû beân trong, phaùt sinh trí veà phaùp

26. Noäi thaân quaùn 內 身 觀 , nguyeân baûn soùt moät chöõ thaân. Caùc nôi khaùc vaø TNM: noäi thaân thaân quaùn 內身身觀.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

khaùc. AÁy laø Nhö Lai kheùo leùo phaân bieät thuyeát Boán nieäm xöù.’

“Laïi nöõa chö Thieân, caùc ngöôøi haõy laéng nghe, ta seõ noùi theâm nöõa. Nhö Lai kheùo leùo phaân bieät noùi Baûy ñònh cuï27. Nhöõng gì laø baûy? Chaùnh kieán, Chaùnh chí, Chaùnh ngöõ, Chaùnh nghieäp, Chaùnh maïng, Chaùnh phöông tieän, Chaùnh nieäm. AÁy laø Nhö Lai kheùo leùo phaân bieät noùi Baûy ñònh cuï.

“Laïi nöõa, chö Thieân, Nhö Lai kheùo leùo phaân bieät noùi Boán thaàn tuùc. Nhöõng gì laø boán?

“1. Duïc ñònh dieät haønh thaønh töïu tu taäp thaàn tuùc.

“2. Tinh taán ñònh dieät haønh thaønh töïu tu taäp thaàn tuùc. “3. YÙ ñònh dieät haønh thaønh töïu tu taäp thaàn tuùc.

“4. Tö duy ñònh dieät haønh thaønh töïu tu taäp thaàn tuùc28.

“AÁy laø Nhö Lai kheùo leùo phaân bieät giaûng thuyeát Boán thaàn tuùc. “Laïi baûo chö Thieân: ‘Quaù khöù caùc Sa-moân, Baø-la-moân, baèng voâ

soá phöông tieän, hieän voâ löôïng thaàn tuùc, ñeàu khôûi leân töø Boán thaàn tuùc

naøy. Giaû söû töông lai caùc Sa-moân, Baø-la-moân, baèng voâ soá phöông tieän hieän voâ löôïng thaàn tuùc cuõng töø do Boán thaàn tuùc naøy maø khôûi leân. Hieän taïi caùc Sa-moân, Baø-la-moân, baèng voâ soá phöông tieän hieän voâ löôïng thaàn tuùc cuõng töø do Boán thaàn tuùc naøy maø khôûi leân.’

“Roài Phaïm ñoàng töû beøn töï bieán hoùa hình thaønh ba möôi ba thaân cuøng vôùi ba möôi ba vò Thieân thaàn töøng caëp cuøng ngoài vaø baûo raèng: ‘Ngöôi nay coù thaáy naêng löïc thaàn bieán cuûa ta khoâng?’ Ñaùp: ‘Thöa vaâng ñaõ thaáy.’ Phaïm ñoàng töû noùi: ‘Ta cuõng do tu boán thaàn tuùc cho neân coù theå bieán hoùa voâ soá nhö theá.’ Roài ba möôi ba vò thieân moãi ngöôøi rieâng nghó: ‘Nay Phaïm ñoàng töû ngoài rieâng vôùi ta maø noùi lôøi noùi nhö vaäy.’ Nhöng khi moät hoùa thaân cuûa Phaïm ñoàng töû kia noùi thì caùc hoùa thaân khaùc cuõng noùi; moät hoùa thaân im laëng caùc hoùa thaân khaùc cuõng im laëng.

“Baáy giôø, Phaïm ñoàng töû aáy thaâu laïi thaàn tuùc roài ngoài treân choã ngoài cuûa Ñeá Thích, noùi vôùi chö Thieân Ñao-lôïi raèng: ‘Ta nay seõ noùi.

27. Ñònh cuï 定具; Paøli: samaødhi-parikkhara, baûy tö cuï, coâng cuï cuûa ñònh.

28. Boán thaàn tuùc, tham chieáu *Taäp Dò Moân luaän 6,* Ñaïi xxvi, tr.391c: 1. Duïc tam-ma-ñòa ñoaïn haønh thaønh töïu thaàn tuùc 欲 三 摩 地 斷 行 成 就 神 足 (Paøli: chandasamaødhippadhaønasaíkhaøra-samannaøgatam iddhipaødam); 2. Caàn tam-ma- ñòa 勤 三 摩 地 (Paøli: viriya-samaødhi); 3. Taâm tam-ma-ñòa 心 三 摩 地 (cittasamaødhi); 4. Quaùn tam-ma-ñòa 觀 三 摩 地 (vimaösaø-samaødhi-padhaøna- saökhaøra-samannaøgata iddhipaøda).

Caùc ngöôi haõy laéng nghe. Nhö Lai, Chí Chaân töï mình baèng naêng löïc cuûa mình ñaõ môû ra ba loái ñi29 vaø töï mình ñaõ ñi ñeán Chaùnh giaùc. Nhöõng gì laø ba?

‘Hoaëc coù chuùng sanh thaân caän tham duïc taäp haønh vi baát thieän. Ngöôøi aáy veà sau gaëp thieän tri thöùc, ñöôïc nghe noùi phaùp, thaønh töïu phaùp vaø tuøy phaùp30. Roài thì ngöôøi aáy ly duïc, döùt boû haønh vi baát thieän ñöôïc taâm hoan hyû ñieàm nhieân khoaùi laïc. Laïi ôû trong laïc maø phaùt sanh ñaïi hyû, nhö ngöôøi boû ñoà aên thoâ maø aên thöùc aên coù traêm vò, sau khi ñaõ no, laïi coøn muoán hôn nöõa. Haønh giaû cuõng vaäy. Lìa phaùp baát thieän ñöôïc hoan hyû laïc. Laïi ôû trong laïc maø phaùt sanh ñaïi hyû. AÁy laø Nhö Lai töï mình baèng naêng löïc cuûa mình ñaõ môû ra loái ñi thöù nhaát maø thaønh Chaùnh giaùc.

‘Laïi coù chuùng sanh phaàn nhieàu hay saân haän, khoâng döùt boû aùc nghieäp cuûa thaân, cuûa khaåu vaø yù. Ngöôøi aáy veà sau gaëp thieän tri thöùc ñöôïc nghe noùi phaùp, thaønh töïu phaùp vaø tuøy phaùp, xa lìa aùc haïnh cuûa thaân, aùc haïnh cuûa khaåu vaø yù, sinh taâm hoan hyû, ñieàm nhieân khoaùi laïc. Laïi ôû trong laïc maø sanh ñaïi hyû. Nhö ngöôøi xaû boû thöùc aên thoâ maø aên thöùc aên traêm vò, sau khi ñaõ no ñuû roài coøn caàu caùi ngon hôn nöõa. Haønh giaû cuõng vaäy. Lìa phaùp baát thieän, ñöôïc hoan hyû laïc. Laïi ôû trong laïc maø phaùt sinh ñaïi hyû. AÁy laø Nhö Lai môû ra loái ñi thöù hai.’

‘Laïi coù chuùng sanh ngu toái, voâ trí, khoâng bieát thieän aùc, khoâng theå bieát nhö thaät veà Khoå, Taäp, Dieät, Ñaïo. Ngöôøi aáy veà sau gaëp thieän tri thöùc ñöôïc nghe noùi phaùp, thaønh töïu phaùp vaø tuøy phaùp, bieát roõ thieän vaø baát thieän coù theå bieát nhö thaät Khoå, Taäp, Dieät, Ñaïo, döùt boû haønh vi baát thieän, sinh taâm hoan hyû ñieàm nhieân khoaùi laïc. Laïi ôû trong laïc maø sinh ñaïi hyû. Nhö ngöôøi xaû boû thöùc aên thoâ maø aên thöùc aên traêm vò, sau khi ñaõ no ñuû roài coøn caàu caùi ngon hôn nöõa. Haønh giaû cuõng vaäy. Lìa phaùp baát thieän, ñöôïc hoan hyû laïc. Laïi ôû trong laïc maø phaùt sinh ñaïi hyû. AÁy laø Nhö Lai môû ra loái ñi thöù ba.’

“Sau khi Phaïm ñoàng töû giaûng noùi Chaùnh phaùp naøy cho chö Thieân Ñao-lôïi, Tyø-sa-moân Thieân vöông, laïi noùi Chaùnh phaùp aáy cho thuoäc haï cuûa mình. Thaàn Xaø-ni-sa laïi ôû tröôùc Phaät noùi Chaùnh phaùp aáy. Theá Toân laïi noùi Chaùnh phaùp aáy cho A-nan. A-nan laïi noùi Chaùnh phaùp aáy cho Tyø- kheo, Tyø-kheo-ni, Öu-baø-taéc, Öu-baø-di.”

29. Kính loä 徑路; Paøli: okaøsadhigama, con ñöôøng taét.

30. Phaùp phaùp thaønh töïu 法 法成 就; Paøli: dhammaønudhammam patipajjati: thöïc haønh phaùp vaø tuøy phaùp.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

Baáy giôø A-nan, sau khi nghe nhöõng ñieàu Phaät noùi, hoan hyû phuïng haønh.

